

BẢO HIỂM XÃ HỘI .....  
(PROVINCE/CITY) SOCIAL SECURITY OFFICE  
BẢO HIỂM XÃ HỘI .....  
(DISTRICT) SOCIAL SECURITY OFFICE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM  
Independence - Freedom - Happiness

Số: ..... /QĐ-BHXH  
No. .... /QĐ-BHXH

....., ngày ..... tháng ....năm .....  
....., day.....month.....year.....

MÃ SỐ BHXH.....  
SOCIAL INSURANCE CODE:.....

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc chấm dứt hưởng chế độ bảo hiểm xã hội**  
**DECISION**  
**On termination of the enjoyment of social security allowances**

**GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI (1) .....**

**DIRECTOR OF THE SOCIAL SECURITY OFFICE OF (1).....**

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội số .....;  
*Pursuant to Law No.....on Social Insurance;*  
Căn cứ Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của ...về việc thành lập Bảo  
hiểm xã hội (1)..... ;  
*Pursuant to Decision No.....of date.....month.....year.....of....., on the  
establishment of the Social Security Office of.....(1);*  
Căn cứ (2).....;  
*Pursuant to (2).....;*  
Xét đề nghị của (3).....,  
*At the proposal of (3).....;*

**QUYẾT ĐỊNH:**  
**DECIDES**

**Điều 1.** Chấm dứt hưởng (2).....  
đối với: Ông/Bà .....kể từ ngày ... tháng ... năm ...  
*Article 1. To terminate the enjoyment of (2).....for  
Mr./Ms.....from day.....month.....year.....*

Mức lương hưu, trợ cấp đã hưởng: .....đồng  
*The enjoyed pension/allowance: VND.....*

Lý do chấm dứt: .....  
*Reason(s) for the termination:.....*

**Điều 2.** Thu hồi số tiền đã chi trả (nếu có), gồm:  
*Article 2. To revoke the paid amount of money (if any), including:*

- .....  
- .....

Tổng số: .....đồng  
*Total amount: VND.....*

(Số tiền bằng chữ .....)

(In words:.....)

**Điều 3.** Ông/bà Trưởng phòng Chế độ BHXH, Giám đốc BHXH .....(4)  
..... và ông/bà có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Article 3.** Head of social insurance implementation division, Head of the Social Security Office of .....(4) and the above-mentioned persons shall implement this Decision./.

**Nơi nhận:**

- Ông/Bà .....
- BHXH ...(5) .....
- Lưu hồ sơ (2b).

**GIÁM ĐỐC**  
(Ký, đóng dấu)

**Place of receipt:**

- Mr./Ms .....
- The Social Security Office of ...(5)  
.....;
- Recorded (2b).

**DIRECTOR**  
(Signature and seal)

**Ghi chú:**

- (1) Ghi tên cơ quan BHXH nơi ban hành quyết định chấm dứt hưởng;
- (2) Văn bản pháp lý thể hiện việc hưởng BHXH không đúng quy định của pháp luật;
- (3) Ghi tên trưởng phòng đề xuất chấm dứt hưởng;
- (4) Ghi theo tên đơn vị hành chính cấp huyện; nếu BHXH cấp huyện điều chỉnh thì thay cụm từ “Trưởng phòng Chế độ BHXH, Giám đốc BHXH huyện/quận .....” nêu tại Điều 2 bằng “Phụ trách Chế độ BHXH, Kế toán trưởng”;
- (5) Ghi tên BHXH cấp huyện nơi chi trả chế độ.

**Note:**

- (1) To write the social insurance agency which promulgates the decision on termination of enjoyment of a social insurance allowance;
- (2) A legal document showing that the enjoyment of a social insurance allowance contravenes the law;
- (3) To write the name of the manager of the department who proposed the termination of enjoyment of the allowance;
- (4) To write the name of the district-level administrative unit; if the district-level social insurance agency make the adjustment, to replace with phrase “Head of the social insurance regime section/Director of the Social Insurance Agency of .....district/rural district” mentioned in Article 2 by the phrase “Manager of the social insurance regime, chief accountant”.
- (5) To write the district-level social insurance agency which makes payment for the regime.

Trường hợp có sự khác nhau về cách hiểu giữa tiếng Việt và tiếng Anh trong văn bản, tiếng Việt là ngôn ngữ chính và là căn cứ pháp lý để giải quyết tranh chấp./ If there are

*differences understanding between Vietnamese and English in this paper, VietNameese will be considered the primary language and legal basis to resolve the dispute.*